

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY TNHH WIN THANH HÓA

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ – CP ngày 04/1/2021 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: HÌNH THỨC

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THANH HÓA

(Dưới đây gọi tắt là Công ty), là doanh nghiệp do bà Lê Thị Huyền Trang thành lập và làm chủ sở hữu (sau đây gọi là chủ sở hữu công ty).

Công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN), có con dấu riêng, có tài khoản bằng tiền Việt Nam và ngoại tệ.

Chủ sở hữu Công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của công ty.

ĐIỀU 2: TÊN GỌI, TRỤ SỞ CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH WIN THANH HÓA**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Trụ sở Công ty: Lô 272 C108 Mặt bằng 1811, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Điện thoại: 0848753333

Email:

ĐIỀU 3: NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
4.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
5.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
6.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
7.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Mua bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Mua bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở, Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở, kinh doanh bất động sản khác.	6810 (Chính)
9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Tư vấn môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết : Kinh doanh văn phòng phẩm, đồ điện dân dụng điện tử điện lạnh, đồ nội thất	4690
12.	Xây dựng nhà để ở	4101
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình điện Chi tiết : Thi công công trình điện, nước	4221

17.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết : Xây dựng công trình thủy lợi	4222
18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết : Sản xuất mộc dân dụng	1610
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Bán buôn ô tô, máy công trình	4511
35.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Bảo dưỡng, rửa xe công nghệ cao	4520
36.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết : Cho thuê phương tiện vận tải, dịch vụ xe tự lái.	7710
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
38.	Trồng cây lâu năm khác	0129



39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu đường bộ)	7110

ĐIỀU 4: VỐN ĐIỀU LỆ

1. Toàn bộ vốn điều lệ của công ty là do chủ sở hữu công ty đóng góp
2. Vốn điều lệ của công ty là : 170.000.000.000 VNĐ

Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn

ĐIỀU 5: CHỦ SỞ HỮU CÔNG TY

Họ và tên: **Lê Thị Huyền Trang** Giới tính: Nữ
 Sinh ngày: 20/7/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Căn cước công dân: 038191022135
 Ngày cấp: 01/9/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 160 Lò Chum, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
 Chỗ ở hiện tại: 160 Lò Chum, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU CÔNG TY

1. Quyền của chủ sở hữu Công ty

- a) Quyết định nội dung Điều lệ công ty, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- b) Quyết định đầu tư, kinh doanh và quản trị nội bộ công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Quyết định tăng vốn điều lệ, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác;
- d) Quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của công ty;
- đ) Quyết định tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản công ty;
- e) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản;

g) Quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty;

2. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu:

- a) Góp đầy đủ và đúng hạn vốn điều lệ công ty;
- b) Tuân thủ Điều lệ công ty;
- c) Phải xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu công ty và tài sản của công ty. Chủ sở hữu công ty là cá nhân phải tách biệt các chi tiêu của cá nhân và gia đình mình với các chi tiêu trên cương vị là Chủ tịch công ty và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;
- d) Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa công ty và chủ sở hữu công ty;
- e) Chủ sở hữu công ty chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ đã góp ra khỏi công ty dưới hình thức khác thì chủ sở hữu và cá nhân, tổ chức có liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty;
- f) Chủ sở hữu công ty không được rút lợi nhuận khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn;
- g) Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty.

ĐIỀU 7: QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

1. Công ty có các quyền sau:

- a. Tự chủ kinh doanh, chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh, đầu tư; chủ động mở rộng quy mô và ngành, nghề kinh doanh, được nhà nước khuyến khích, ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;
- b. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn;
- c. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và kí kết hợp đồng;
- d. Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo nhu cầu kinh doanh;
- e. Chủ động ứng dụng công nghệ khoa học hiện đại để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh;
- f. Tự chủ quyết định các công việc kinh doanh và quan hệ nội bộ;

- g. Chiếm hữu sử dụng định đoạt tài sản của doanh nghiệp;
- h. Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định;
- i. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;
- j. Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật;
- k. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty có các nghĩa vụ sau:

- a. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành nghề đã ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật khi kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện;
- b. Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán;
- c. Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- d. Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo đảm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm;
- e. Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá, dịch vụ theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố;
- f. Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó;
- g. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh;
- h. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

- 1. Chủ sở hữu công ty đồng thời là Chủ tịch công ty;
- 2. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là: Giám đốc công ty;
- 3. Chủ tịch công ty kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc công ty. Khi cần thiết Chủ tịch công ty có thể thuê người khác làm Giám đốc Công ty;

4. Quyền, nghĩa vụ, nhiệm vụ cụ thể của Giám đốc công ty được quy định tại Điều lệ công ty, hợp đồng lao động mà Giám đốc ký với Chủ tịch công ty;

ĐIỀU 9: NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Họ và tên: **Lê Thị Huyền Trang** Giới tính: Nữ

Căn cước công dân: 038191022135

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 160 Lò Chum, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật của công ty là người điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Giám đốc công ty có quyền sau:

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;

e) Phê duyệt, quyết định, ký kết các giấy tờ, tài liệu liên quan và hợp đồng khi tham gia hoạt động đấu thầu;

g) Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Chủ tịch công ty;

i) Tuyển dụng lao động;

3051 - C
IG TY
HH
INH HÓ
I. TH

ĐIỀU 10: CON DẤU CỦA CÔNG TY

1. Doanh nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:

- a) Tên doanh nghiệp; địa chỉ quận, thành phố của trụ sở;
- b) Mã số doanh nghiệp;
- c) Con dấu hình tròn, kích cỡ (3,6 cm), màu mực dấu đỏ và Doanh nghiệp có 01 mẫu con dấu thống nhất về nội dung, hình thức và kích thước.

2. Trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

3. Công ty có 01 con dấu, nhân viên phòng văn thư công ty quản lý, sử dụng đóng vào các văn bản công ty phát hành và lưu giữ con dấu thực hiện tại trụ sở công ty và chỉ được mang con dấu ra khỏi trụ sở chính khi được Chủ tịch Công ty chấp thuận bằng văn bản;

ĐIỀU 11: NĂM TÀI CHÍNH VÀ NĂM BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Riêng năm tài chính đầu tiên được tính từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào cuối ngày 31/12 năm đó.

2. Công ty thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định của pháp lệnh kế toán, thống kê và các hướng dẫn của Bộ tài chính.

3. Việc thu chi tài chính của công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc năm tài chính, công ty nộp các báo cáo tài chính theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 12: TỔ TỤNG TRANH CHẤP

1. Tranh chấp nội bộ, công ty có thể giải quyết trên phương thức tự thoả thuận nội bộ, nếu không được sẽ thông qua cơ quan pháp luật có thẩm quyền.

2. Tranh chấp bên ngoài, công ty có quyền bình đẳng trước pháp luật với mọi pháp nhân, thể nhân khi có tổ tụng tranh chấp. Đại diện hợp pháp của công ty sẽ đại diện cho công ty trước pháp luật.

ĐIỀU 13: GIẢI THỂ CÔNG TY

Công ty giải thể trong các trường hợp sau:

- a) Theo quyết định của chủ sở hữu
- b) Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

ĐIỀU 14: PHÁ SẢN

Việc phá sản của công ty được thực hiện theo thủ tục của pháp luật về phá sản doanh nghiệp.

ĐIỀU 15: ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều lệ này được áp dụng trong Công ty, mọi nhân viên trong công ty có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh điều lệ này.

ĐIỀU 16: SỬA ĐỔI BỔ SUNG

Điều lệ này có thể được sửa đổi, bổ sung theo quyết định của chủ sở hữu công ty.

ĐIỀU 17: HIỆU LỰC

Điều lệ này được lập gồm 17 điều và được chủ sở hữu thông qua.

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua bởi Chủ sở hữu công ty.

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 4 năm 2025

CHỦ SỞ HỮU CÔNG TY



LÊ THỊ HUYỀN TRANG



